

## Chương trình Giảng dạy Kinh tế Fulbright

Học kỳ Xuân, 2016

### CHÍNH SÁCH THƯƠNG MẠI

#### Bài tập 1

#### Các lý thuyết thương mại quốc tế

Ngày phát: Thứ Tư 17/02/2016

Ngày nộp: Thứ Hai 29/02/2016

Bản in nộp lúc **8h20 sáng**, tại Hộp nộp bài tập trong phòng Lab

Bản điện tử gửi lên <http://intranet.fetp.edu.vn:81>

#### Câu 1: Mô hình Ricardo (30 điểm)

Giả sử trên thế giới có hai nền kinh tế: Nước Nhà (A) và Nước Ngoài (B) có các đặc tính về nguồn lực và công nghệ được mô tả trong bảng dưới đây. Mỗi nền kinh tế có nguồn lực lao động cố định và chỉ sử dụng lao động là yếu tố sản xuất duy nhất để sản xuất hai mặt hàng máy móc (M) và thực phẩm (F). Giả sử rằng, ở cả hai nền kinh tế, lượng cầu tương đối ( $\frac{Q_F^D}{Q_M^D}$ ) là những

hàm nghịch đảo của giá tương đối  $\frac{Q_F^D}{Q_M^D} = \frac{P_M}{P_F}$ .

|                                                                        | Nước A | Nước B |
|------------------------------------------------------------------------|--------|--------|
| Nguồn lực lao động                                                     | 2000   | 500    |
| Lượng lao động cần thiết để sản xuất một đơn vị thực phẩm ( $a_{LF}$ ) | 2      | 1      |
| Lượng lao động cần thiết để sản xuất một đơn vị máy móc ( $a_{LM}$ )   | 4      | 0.5    |

- 1.1 Vẽ đường PPF của mỗi nền kinh tế (sản phẩm M trên trục tung) và viết đường giới hạn khả năng sản xuất của mỗi nền kinh tế theo sản phẩm máy móc?
- 1.2 Khi không có ngoại thương, tính giá tương đối của mặt hàng máy móc so với thực phẩm và lượng cung, cầu tại điểm cân bằng trong mỗi quốc gia?
- 1.3 Tính mức lương trong mỗi nền kinh tế theo sản phẩm máy móc khi không có ngoại thương?
- 1.4 Khi có ngoại thương, mỗi nền kinh tế sẽ xuất khẩu và nhập khẩu sản phẩm nào? Tại sao?
- 1.5 Hãy tính sản lượng sản xuất khi chuyên môn hóa hoàn toàn và giá tương đối trong trường hợp tự do thương mại giữa hai nền kinh tế ( $\frac{P_M}{P_F}$ )?
- 1.6 Tính lợi ích chuyên môn hóa và mức lương ở mỗi quốc gia theo đơn vị máy móc?
- 1.7 Năng suất lao động của nước A thấp hơn nước B trong cả hai ngành máy móc và thực phẩm. Làm sao nước A có thể cạnh tranh một cách có lợi nhuận với nước B trong việc sản xuất máy móc và thực phẩm?

- 1.8 Có luận điểm cho rằng “Cạnh tranh nước ngoài sẽ không công bằng và gây thiệt hại cho các nước khác khi nó dựa vào tiền lương thấp”. Dựa vào kết quả tính toán trên, bạn nhận xét như thế nào về luận điểm này?

**Câu 2: Mô hình các yếu tố sản xuất chuyên biệt (40 điểm)**

2.1 Một nền kinh tế có thể sản xuất thực phẩm bằng lao động và đất đai, đồng thời sản xuất quần áo bằng lao động và vốn. Tổng cung lao động là 50 đơn vị, ứng với cung vốn và đất đai cho trước, sản lượng của hai hàng hóa phụ thuộc vào đầu vào của lao động. Giá trị sản phẩm biên của lao động sau cùng đối với mỗi sản phẩm được biểu thị như sau:

| Số người lao động tuyển dụng | VMPL thực phẩm | VMPL quần áo |
|------------------------------|----------------|--------------|
| 5                            | 49             | 53           |
| 10                           | 44             | 43           |
| 15                           | 39             | 36           |
| 20                           | 35             | 32           |
| 25                           | 33             | 27           |
| 30                           | 32             | 21           |
| 35                           | 27             | 16           |
| 40                           | 25             | 13           |
| 45                           | 24             | 8            |
| 50                           | 23             | 4            |

Xác định mức lương và sự phân bổ lao động giữa hai ngành và minh họa trên đồ thị (chỉ cần xác định giá trị điểm cân bằng và hình dạng đường VMPL).

2.2 Dự đoán hiệu ứng phân phối thu nhập đối với các yếu tố sản xuất chuyên biệt và yếu tố sản xuất linh hoạt trong các tình huống sau:

- 2.2.1 Công nghệ làm tăng năng suất sản phẩm biên của lao động (MPL) trong ngành sản xuất quần áo lên 10%.
- 2.2.2 Tăng trữ lượng vốn (capital stock) trong ngành quần áo.
- 2.2.3 Nghiệp đoàn lao động ngành sản xuất vải đấu tranh để mức lương trong ngành sản xuất quần áo cao hơn mức lương trong ngành sản xuất thực phẩm một tỷ lệ cố định là 10%.
- 2.2.4 Giả sử tổng cung lao động của nền kinh tế tăng thêm 10 đơn vị.

2.3 Hiệu ứng di dân giữa các quốc gia

Ở Nước Nhà và Nước Ngoài, mỗi nước đều có hai yếu tố sản xuất, đất đai và lao động, dùng để sản xuất một hàng hóa duy nhất. Tổng nguồn lực lao động ở Nước Nhà và Nước Ngoài lần lượt tương ứng là 15 người và 5 người. Cung đất đai ở mỗi nước và công nghệ sản xuất đều y hệt như

nhau. Sản lượng biên của lao động mỗi nước phụ thuộc vào số lượng lao động tuyển dụng như sau:

| Số lượng lao động tuyển dụng | Sản lượng biên của người lao động sau cùng |
|------------------------------|--------------------------------------------|
| 1                            | 20                                         |
| 2                            | 19                                         |
| 3                            | 18                                         |
| 4                            | 17                                         |
| 5                            | 16                                         |
| 6                            | 15                                         |
| 7                            | 14                                         |
| 8                            | 13                                         |
| 9                            | 12                                         |
| 10                           | 11                                         |
| 11                           | 10                                         |
| 12                           | 9                                          |
| 13                           | 8                                          |
| 14                           | 7                                          |
| 15                           | 6                                          |

Xác định tiền lương thực tại điểm cân bằng khi có sự di dân tự do giữa hai quốc gia. Ảnh hưởng sự di dân tự do này như thế nào đối với tổng sản lượng, thu nhập của chủ đất và người lao động ở mỗi nước (phân tách người lao động ở lại nước và người lao động xuất khẩu nếu có).

### Câu 3: Mô hình H-O (30 điểm)

3.1 Hãy sử dụng mô hình HO với 2 hàng hóa là bia và vải, và 2 yếu tố sản xuất là vốn và lao động để phân tích ảnh hưởng của việc giảm tỷ lệ thương mại (giảm giá tương đối của mặt hàng xuất khẩu) lên một nước nhỏ có nền kinh tế mở và có lợi thế so sánh trong hàng hóa thâm dụng lao động là vải. Hãy phân tích và biểu diễn trên đồ thị ảnh hưởng này trong các trường hợp sau đây.

- 3.1.1 Lên sản lượng bia và vải?
- 3.1.2 Lên tiền lương và khả năng sinh lợi của vốn (return to capital)?
- 3.1.3 Lên việc lựa chọn kỹ thuật/công nghệ?
- 3.1.4 Lên việc phân bổ lao động và vốn giữa hai ngành?
- 3.1.5 Lên phúc lợi kinh tế?

3.2 Trong lý thuyết, thương mại quốc tế có làm giảm áp lực về tiền lương ở những nước có mức tiền lương tương đối cao (ví dụ như Hoa Kỳ) hay không? Hãy sử dụng mô hình HO để giải thích?

3.3 Phân tích ảnh hưởng của tăng lực lượng lao động (ví dụ như do di cư) lên tiền lương ( $w$ ) và sản lượng đầu ra ( $Q$ ) trong 3 mô hình lý thuyết thương mại có 2 hàng hóa – mô hình Ricardo, mô hình các yếu tố sản xuất chuyên biệt, và mô hình HO – với giả định rằng quốc gia trong câu hỏi này là nhỏ và hoạt động tại điểm cân bằng của nền kinh tế mở. Hãy gọi hai hàng hóa này là vải và bia và giả định rằng quốc gia trong câu hỏi này có lợi thế so sánh trong việc sản xuất vải.